| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MỎ CÀY NAM**<br>TỈNH B | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 30/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 22-4-2021
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ T gồm có:***

*T phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Trần Thị Thu Trang

*Các Hội T nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hiền
2. Bà Mai Thị Nhặc

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Ngọc Mai – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Diệu – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bxét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 02/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 49/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021giữa:

*1. Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Hoàng T**, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện M, tỉnh B(có mặt).

*2. Bị đơn:* Chị **Phạm Thúy H**, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện M, tỉnh B(vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa anh Nguyễn Hoàng T trình bày*:

Anh T và chị H quen biết, tìm hiểu và tự nguyên tiến tới hôn nhân, tổ chức lễ cưới vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B Tây, huyện M (nay là xã B, huyện M), tỉnh Bến Tre, được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 11/11/2013. Sau khi thành hôn anh chị sống và đi làm tại Thành phố H được khoảng

một năm thì anh T về sống tại ấp A, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre, chị H vẫn sống và làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có một con chung là Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 15/8/2014, sau đó thì xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và mâu thuẫn về tài chính gia đình dẫn đến thường xuyên cãi vả. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên anh chị đã ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay. Trong thời gian ly thân cả hai không có gặp gỡ để hàn gắn đoàn tụ. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh T xin ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh T và chị H có một con chung là Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 15/8/2014, khi anh T về quê sinh sống thì cháu T do cha mẹ chị H chăm sóc được khoảng hơn một năm thì anh T rước cháu T về chăm sóc cho đến nay. Anh T yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh T trình bày không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Anh T trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

*Bị đơn là chị Phạm Thúy H vắng mặt trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa, chị H cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của chị về những nội dung có liên quan đến yêu cầu khởi kiện của anh T.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bphát biểu quan điểm cho rằng:* Thẩm phán thụ lý, giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử sơ thẩm, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của mình tại các điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo qui định tại điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoàng T, cụ thể: Anh Nguyễn Hoàng T được ly hôn với chị Phạm Thúy H. Về con chung: Anh T được quyền nuôi người con chung là Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 15/8/2014, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không xem xét.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được T tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định*:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Căn cứ vào đơn khởi kiện của anh Nguyễn Hoàng T đối với chị Phạm Thúy H thì vụ án có quan hệ tranh chấp là *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*". Quan hệ pháp luật tranh chấp nêu trên được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thuộc T quyền giải quyết của Tòa án.

[1.2] Chị Phạm Thúy H có nơi cư trú tại xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bthụ lý đúng T quyền.

[1.3] Chị Phạm Thúy H đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định nhưng vẫn vắng mặt trong giai đoạn chuẩn bị xét xử nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và xét xử vắng mặt chị H theo quy định tại các Điều 207, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Hoàng T và chị Phạm Thúy H tự nguyện tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B Tây, huyện M (nay là xã B, huyện M), tỉnh Bến Tre nên được xem là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2.2] Anh T cho rằng hôn nhân giữa anh và chị H không hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn với chị H. Theo anh T trình bày thì nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do giữa anh và chị H có sự bất đồng về quan điểm sống, mâu thuẫn về tài chính gia đình và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Anh chị đã sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay, mạnh ai nấy sống, không thể đoàn tụ được. Quá trình Tòa án giải quyết thì chị H không văn bản gửi cho Tòa án để trình bày ý kiến của chị về hôn nhân giữa anh T và chị H, chị H cũng không có mặt tại Tòa án để tham gia phiên hòa giải nhằm mục đích hàn gắn đoàn tụ. Từ đó cho thấy quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị H đã đến mức trầm trọng, không thể đoàn tụ để tiếp tục cuộc sống chung của vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh T đối với chị H là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.3] Về con chung: Anh T và chị H có một con chung là Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 15/4/2014. Cháu T sống với anh T từ khi anh T và chị H ly thân cho đến nay, anh T cũng đảm bảo tốt việc nuôi dưỡng con, cháu T đã thích nghi với môi trường sống và với việc chăm sóc, giáo dục của anh T. Chị H vắng mặt trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa sơ thẩm, cũng không văn bản gửi cho Tòa án để trình bày ý kiến về việc nuôi con. Do đó, để đảm bảo sự phát triển bình thường của cháu Nguyễn Hoàng T cả về thể chất lẫn tinh thần, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh T, giao người con là Nguyễn Hoàng T cho anh T tiếp tục trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.4] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

[2.5] Về tài sản chung, nợ chung: Anh T trình bày không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và trình bày không có nợ chung; chị H vắng mặt trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa sơ thẩm, cũng không có văn bản gửi cho Tòa án để thể hiện ý kiến của chị H về việc yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Anh T là người khởi kiện xin ly hôn nên phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 147, 227, 228, 271, 273, 278, 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoàng T, cụ thể:

1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Hoàng T được ly hôn với chị Phạm Thúy H.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Hoàng T được quyền tiếp tục trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 15/8/2014. Ghi nhận việc anh Nguyễn Hoàng T không yêu cầu chị Phạm Thúy H cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nuôi con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, anh Nguyễn Hoàng T, chị Phạm Thúy H hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, anh Nguyễn Hoàng T, chị Phạm Thúy H có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Hoàng T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số tòa án số 0005799 ngày 04/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Blà đủ.

5. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ T, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án nơi cư trú. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

" Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

***Nơi nhận***:
- Các đương sự (2b) ;
- TAND tỉnh Bến Tre (1b) ;
- VKSND huyện M (1b);
- Chi cục THADS huyện M (1b);
- UBND xã B (1b) ;
- Lưu HS, VP (2b) TC:8b .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**T PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thu Trang**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**